

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 01 - NĂM HỌC 2018 - 2019

(Từ ngày 20/8/2018 đến ngày 10/12/2018)

Địa điểm: Khoa Kinh tế 193 Vĩnh Hưng - Hoàng Mai - Hà Nội

STT	Mã lớp tín chỉ	TÊN MÔN HỌC	Lớp HC	Điều kiện tiên quyết	SỐ SỔ	SỐ TC	SỐ GIỜ KH		SỐ BUỔI	PHÒNG HỌC	BUỔI HỌC	NGÀY HỌC	THỜI GIAN HỌC	Lịch thi	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN	Học vị
							LT	TH					Ngày			
1	KT0322018.1	Quản trị nhân lực	K25 QT1	QT học	61	3	40	5x2	10	305	Sáng	Thứ 2	20,27/8/2018 10,17,24/9/2018 1,8,22/10/2018 5,12/11/2018	10h-11h30 26/11/2018	Tăng Thị Hằng v	Th/s
2	KT0322018.2		K25 QT2		69	3	40	5x2	10	405	Chiều		20,27/8/2018 10,17,24/9/2018 1,8,15,22,29/10/2018		Tăng Thị Hằng v	Th/s
3	KT0762018.1	Anh văn chuyên ngành quản trị kinh doanh phần 1	K25 QT1.1	TA 1,2,3	32	3	40	5x2	10	305	Sáng	Thứ 3	21,28/8/2018 4,11,18,25/9/2018 2,9,16,23/10/2018	7h30 -15h 22/11/2018	Phạm Mai Lan	Th/s
4	KT0762018.2		K25 QT1.2		32	3	40	5x2	10	306			Hoàng Thu Huyền		Th/s	
5	KT0762018.3		K25 QT2.1		35	3	40	5x2	10	405	Chiều		21,28/8/2018 4,11,18,25/9/2018 2,9,16,23/10/2018		Nguyễn Kim Ngân	Th/s
6	KT0202018.1	Kinh tế môi trường	K25 QT1	KT vi mô	61	2	25	5x2	7	305	Sáng	Thứ 4	22,29/08/2018 5,12,19,26/9/2018 3/10/2018	10h-11h30 30/11/2018	Đào Thị Hiền	Th/s
7	KT0202018.2		K25 QT2		69	2	25	5x2	7	405	Chiều		Đào Thị Hiền		Th/s	
8	KT0742018.3	Tín dụng và thanh toán quốc tế	K25 QT1	LTTCTT	61	2	25	5x2	7	305	Sáng	Thứ 5	23,30/8/2018 6,13,20,27/9/2018 4/10/2018	10h-11h30 3/12/2018	Lê Quang Thắng v	TS
9	KT0742018.4		K25 QT2		69	2	25	5x2	7	405	Chiều		Lê Quang Thắng v		TS	
10	KT0592018.2	Quản trị kinh doanh	K25 QT1	QT học	61	3	40	5x2	10	305	Sáng	Thứ 6	24,31/8/2018 7,14,21,28/9/2018 5,12,19,26/10/2018	10h-11h30 6/12/2018	Nguyễn Thị Thu Hường v	TS
11	KT0592018.3		K25 QT2		69	3	40	5x2	10	405	Chiều		Nguyễn Thị Thu Hường v		TS	
12	KT0312018.5	Quản trị chiến lược	K25 QT1	QT học	61	3	40	5x2	10	305	Sáng	Thứ 4,5	11,17/10/2018 18,24,25,31/10/2018 1,7,8,14/11/2018	8h-9h30 10/12/2018	Phạm Thanh Hương	TS
13	KT0312018.6		K25 QT2		69	3	40	5x2	10	405	Chiều		Phạm Thanh Hương		TS	
14	KT0742018.1	Tín dụng và thanh	K25 KT 1	LTTCTT	76	2	25	5x2	7	405	Sáng	Thứ 2	20,27/8/2018 10,17,24/9/2018	10h-11h30	Lại Lâm Anh	TS

STT	Mã lớp tín chỉ	TÊN MÔN HỌC	Lớp HC	Điều kiện tiên quyết	Sĩ số	Số TC	Số giờ KH		Số buổi	Phòng học	Buổi học	Ngày học	Thời gian học	Lịch thi	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN	Học vị	
							LT	TH					Ngày				
15	KT0742018.2	<i>toán quốc tế</i>	K25 KT 2	LTCTT	78	2	25	5x2	7	302	Chiều	Thứ 2	10,17,24/9/2018 1,8/10/2018	3/12/2018	Lại Lâm Anh	TS	
16	KT0452018.3	<i>Định giá tài sản</i>	K25 KT 1	TCDN	76	2	25	5x2	7	405	Sáng	Thứ 3	21,28/8/2018 4,11,18,25/9/2018 2/10/2018	8h-9h30 26/11/2018	Ngô Ánh Nguyệt	Th/s	
17	KT0452018.4		K25 KT 2		78	2	25	5x2	7	302	Chiều				Ngô Ánh Nguyệt	Th/s	
18	KT0612018.2	<i>Kế toán tài chính phần 1</i>	K25 KT 1	NL kế toán	76	4	55	5x2	13	405	Sáng	Thứ 4 (2)	22,29/08/2018 5,12,19,26/9/2018 3,10,17,24, 31/10/2018 22,29/10/2018	10h-11h30 30/11/2018	Nguyễn Thị Thu Thủy	Th/s	
19	KT0612018.3		K25 KT 2		78	4	55	5x2	13	302	Chiều				Nguyễn Thị Thu Thủy	Th/s	
20	KT0532018.1	<i>Anh văn chuyên ngành kế toán phần 1</i>	K25 KT1.1	TA 1,2,3	40	3	40	5x2	10	405	Sáng	Thứ 5	23,30/8/2018 6,13,20,27/9/2018 4,11,18,25/10/2018	7h30 - 15h 22/11/2018	Nguyễn Thu Hà	Th/s	
21	KT0532018.3		K25 KT2.1		40	3	40	5x2	10	302	Chiều				23,30/8/2018 6,13,20,27/9/2018 4,11,18,25/10/2018	Nguyễn Thu Hà	Th/s
22	KT0532018.4		K25 KT2.2		40	3	40	5x2	10	306						Nguyễn Nam Chi	Th/s
23	KT0792018.1	<i>Ngân hàng thương mại</i>	K25 KT 1	Kinh tế vĩ mô	76	3	25	5x2	10	405	Sáng	Thứ 6	24,31/8/2018 7,14,21,28/9/2018 5,12,19,26/10/2018	10h-11h30 6/12/2018	Nguyễn Thị Liên	Th/s	
24	KT0792018.2		K25 KT 2		78	3	25	5x2	10	302	Chiều				Nguyễn Thị Liên	Th/s	

Ghi chú : Buổi thực hành, thảo luận được thực hiện với quy mô lớp <50SV

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Văn Hải

TS Nguyễn Tiến Hùng